

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LIÊN CHIỀU, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 505/2020/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 12 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Ông Đinh Việt H, sinh năm 1983 và bà Nguyễn Quỳnh L, sinh năm 1988, cùng trú tại: tổ 26, phường Hòa Minh, quận Liên Chiểu, TP Đà Nẵng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Đinh Việt H và bà Nguyễn Quỳnh L kết hôn năm 2014, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Lương Ninh, huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình. Mâu thuẫn của vợ chồng là bất đồng quan điểm, không hòa thuận, mâu thuẫn trong cuộc sống mà không thể hòa giải được làm ảnh hưởng đến con cái, hôn nhân không thể tiếp tục kéo dài nên thống nhất thuận tình ly hôn.

Xét thấy, Ông Đinh Việt H và bà Nguyễn Quỳnh L đã thật tự nguyện ly hôn, mâu thuẫn giữa ông bà đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên áp dụng Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình công nhận sự thuận tình ly hôn của ông bà.

[2] Về con chung: Ông Đinh Việt H và bà Nguyễn Quỳnh L xác định có 01 con chung là Đinh Nguyễn Minh K, sinh ngày 29.01.2016. Hai bên đương sự thống nhất thỏa thuận như sau:

Bà Nguyễn Quỳnh L nuôi dưỡng chăm sóc hai con . Ông Đinh Việt H cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 3.000.000 đồng (*ba triệu đồng*).

Xét sự thỏa thuận của các đương sự đảm bảo quyền lợi của con chung, phù hợp với quy định tại các điều 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình nên chấp nhận.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Ông Đinh Việt H và bà Nguyễn Quỳnh L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Lệ phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình là 300.000 đồng (*ba trăm ngàn đồng*) Ông Đinh Việt H và bà Nguyễn Quỳnh L chịu.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, (ngày 21.01.2021) không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Ông Đinh Việt H và bà Nguyễn Quỳnh L thống nhất thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 14 quyển 01 ngày 12.3.2014 của UBND xã Lương Ninh, huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình không còn giá trị pháp lý.

- *Về quan hệ con chung*: Ông Đinh Việt H và bà Nguyễn Quỳnh L khai nhận có 01 con chung là Đinh Nguyễn Minh K, sinh ngày 29.01.2016. Hai bên đương sự thống nhất thỏa thuận như sau:

Bà Nguyễn Quỳnh L trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc con chung là Đinh Nguyễn Minh K, sinh ngày 29.01.2016 đến tuổi trưởng thành.

Ông Đinh Việt H cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 3.000.000 đồng (*ba triệu đồng*). Thời gian thực hiện cấp dưỡng từ tháng 01.2021 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Các bên đương sự có mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật. Khi vì lợi ích con chung, các bên đương sự có quyền xin thay đổi người nuôi con hoặc yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

Kể từ ngày bà Nguyễn Quỳnh L có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông Đinh Việt H không thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng như đã thỏa thuận nêu trên thì còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất do các bên thỏa thuận được quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

- *Về tài sản chung và nợ chung*: Ông Đinh Việt H và bà Nguyễn Quỳnh L không yêu cầu Tòa án giải quyết

2. Về lệ phí Tòa án: Lệ phí phí hôn nhân gia đình sơ thẩm 300.000 đồng (*ba trăm ngàn đồng y*) Ông Đinh Việt H và bà Nguyễn Quỳnh L phải nộp và được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số **0004874** ngày 21.12.2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Liên Chiểu, TP Đà Nẵng. Ông Đinh Việt H và bà Nguyễn Quỳnh L đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 02 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 06, 07 và 09 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND quận Liên Chiểu;
- Chi cục THADS quận Liên Chiểu;
- UBND x Lương Ninh, h. Quảng Ninh, Quảng Bình;
- Sở Tư pháp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Thẩm phán

Phạm Thanh Thủy

